

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023 CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 và giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố kinh phí sự nghiệp (ngân sách trung ương bổ sung và ngân sách cấp tỉnh đối ứng) thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng: Tổ chức - Hành chính; Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị trực thuộc và đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- GD, các PGD Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Văn phòng Sở (niêm yết tại VP Sở và Công thông tin điện tử của Sở);
- Lưu :VT, KH. TĐĐ

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Hiếu

Đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Chương: 412



ĐỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2023

theo Quyết định số 48a/QĐ-SNNPTNT ngày 21/02/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

Đơn vị: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Chi tiết theo đơn vị					Trung tâm Khuyến nông
				Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn liên hồ Sông Sắt - Sông Trâu	Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn hồ Tân Giang	Chi cục Phát triển nông thôn	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	26.281.630	26.281.630	14.802.150	7.062.480	3.923.000	200.000	294.000	
1	Nguồn ngân sách trong nước	26.281.630	26.281.630	14.802.150	7.062.480	3.923.000	200.000	294.000	
1	Chi quản lý hành chính								
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ								
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ								
2	Chi sự nghiệp kinh tế	26.281.630	26.281.630	14.802.150	7.062.480	3.923.000	200.000	294.000	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên								
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	26.281.630	26.281.630	14.802.150	7.062.480	3.923.000	200.000	294.000	